

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG HÒA  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HS-ST

Ngày: 08 - 6 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA, TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phùng Thị Mến

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nông Văn Tuyên và ông Nông Vĩnh Nam

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thúy Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2022/TLST- HS ngày 11 tháng 5 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 5 năm 2022 đối với **bị cáo:**

**Lương Văn H**, sinh ngày 27/9/1984 tại Đ, Q, C; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Q, tỉnh C; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn H và bà Đinh Thị H (đều đã chết); có vợ là Mã Thị M và có 01 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không.

**Đặc điểm nhân thân:**

- Ngày 21/3/2007 bị cáo bị Công an huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 58/QĐ-XPHC.

- Ngày 28/10/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo Bản án số 27/2015/HS-ST.

Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Quảng Hòa từ ngày 25/12/2021 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Lương Thị H, sinh năm 1988;

Trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Q, tỉnh C. Có mặt.

**\* Những người làm chứng:**

1. Phan Văn Hiếu, sinh năm 1973;  
Trú tại: Xóm B, xã Đ, huyện Q, tỉnh C.
  2. Nguyễn Văn Thành, sinh năm 1990;  
Trú tại: Phố C, xã C, huyện Q, tỉnh C.
  3. Đoàn Văn Quýt, sinh năm 1979;  
Trú tại: Tổ 16, phường Đ, thành phố C, tỉnh C.
- Những người làm chứng đều vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ ngày 25/12/2021, Công an thị trấn T phối hợp với Công an huyện Quảng Hòa, Công an thị trấn Hòa Thuận, Công an xã Hạnh Phúc và Đoàn Biên phòng cửa khẩu quốc tế Tà Lùng thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Q, tỉnh C thì phát hiện tại nhà ở của Lương Văn H, trú tại tổ dân phố T, thị trấn T có H và một người đàn ông có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì người đàn ông bỏ chạy, còn H vút từ trong tay ra 02 (hai) gói giấy bạc xuống nền nhà, gần cửa chính ra vào. Qua kiểm tra phát hiện bên trong hai gói giấy bạc màu vàng nêu trên đều có chất bột màu trắng. H khai nhận đó là ma túy, loại heroine của H; nên tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định. Quá trình làm việc, H tự nguyện lấy ra giao nộp thêm một gói nhỏ gói bằng giấy vệ sinh, bên trong có 06 (sáu) gói giấy bạc màu vàng đều chứa chất bột màu trắng. Sau khi lập biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, tổ công tác đã đưa người cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Cơ quan điều tra để làm rõ.

Hồi 19 giờ cùng ngày, Công an huyện Quảng Hòa tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Văn H tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Q, tỉnh C nhưng không phát hiện đồ vật, tài liệu nào thêm liên quan đến vụ án. Hồi 20 giờ cùng ngày, Công an huyện Quảng Hòa tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng nghi ma túy thu giữ của Lương Văn H bằng cân điện tử Shinko (thời hạn kiểm định đến 02/2022) có khối lượng là 0,174gam (Không phải một bẩy bốn gam).

Tại bản kết luận giám định số 18/GĐMT, ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Lương Văn H khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 23/12/2021, H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11U1-096.28 từ nhà tại tổ dân phố T, thị trấn T đến khu vực xóm L, xã Đ để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, H gặp một người đàn ông đang đứng cạnh bờ sông nên tiến đến hỏi chuyện, người đàn ông tự giới thiệu tên là T (người Trung Quốc), H hỏi “có thuốc không” (ý hỏi có ma túy không), người đàn ông tên T trả lời “có, lấy bao nhiêu?”, H đáp “ở đây có 300 nhân dân tệ” rồi đưa tiền cho T, T nhận tiền và đưa lại cho H một gói ma túy dạng cục. Sau khi mua được ma túy, H về nhà chia số ma túy vừa mua được ra làm 20 (Hai mươi) gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu vàng. Mục đích mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. H đã được bán ma túy cho những người sau:

- Khoảng 15 giờ ngày 25/12/2021, khi đang ở khu tắm quất người mù thuộc tổ dân phố T, thị trấn T thì H gặp Phan Văn H, trú tại xóm B, xã Đ, huyện Q, tỉnh C. Gặp nhau, H hỏi “có không”, H trả lời “có, lấy bao nhiêu”, H nói “lấy hai cái” rồi H đưa cho H số tiền 200.000đ, H đưa cho H 02 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng.

- Khoảng 16 giờ cùng ngày 25/12/2021, Nguyễn Văn T, trú tại phố C, xã C, huyện Q, tỉnh C sử dụng điện thoại gọi cho H nói “anh H ơi còn không? Lấy cho em một cái với”, H nói “sao em biết anh có”, T nói “vừa nghe H nói lấy với anh, anh còn không, lấy cho em 100.000đ”, H nói “được rồi anh lấy cho mày một trăm”. Một lúc sau thì T đi xe máy đến khu tắm quất người mù gặp H, H đưa cho T một gói ma túy trị giá 100.000đ, T đưa cho H số tiền 92.000đ.

- Khoảng 17 giờ ngày 25/12/2021, khi H đang ở nhà tại tổ dân phố T thì có một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ đến hỏi mua ma túy, H đồng ý bán nên người đàn ông đó đưa cho H hai tờ tiền, mỗi tờ mệnh giá 100.000đ, H nhận tiền rồi đi vào phòng ngủ của mình lấy ra hai gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng, khi H đang cầm ma túy trên tay chưa kịp đưa cho người đàn ông đó thì bị lực lượng chức năng phát hiện, do lo sợ nên H đã ném hai gói ma túy xuống nền nhà, còn người đàn ông đến mua ma túy với H đã bỏ chạy.

Ngoài ra, H khai trước đó còn được bán ma túy cho nhiều người khác nữa nhưng do thời gian đã lâu nên không nhớ rõ.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSQH ngày 10/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Lương Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đều biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Người có quyền lợi liên quan Lương Thị H khai, chị là em gái của bị cáo H, chị có hai chiếc xe mô tô, trong đó có đứng tên giấy tờ chiếc xe sơn màu xanh nhãn

hiệu Honda loại ViSon biển kiểm soát 11U1-096.28 mà Công an đang tạm giữ. Hàng ngày chị sử dụng cả hai xe mô tô, có lúc chị không ở nhà thì H có sử dụng chiếc xe trên, nhưng chị không biết H dùng xe mô tô vào việc phạm pháp, nay cho chị xin lại chiếc xe mô tô trên.

Những người làm chứng gồm Phan Văn H và Nguyễn Văn T vắng mặt có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện, các anh đều nghiện ma túy, đã mua ma túy với bị cáo H về thời gian, địa điểm và số tiền như bản Cáo trạng đã nêu. Còn người làm chứng Đoàn Văn Q vắng mặt có lời khai tại cơ quan điều tra, thời điểm Tổ công tác không chế bắt giữ H thì anh đang ngồi ở bàn uống nước trong nhà H, trước đó có một thanh niên đeo khẩu trang vào nhà nói chuyện với H nhưng anh không biết nội dung cuộc nói chuyện, khi Công an vào thì thanh niên đó bỏ chạy được. Sau khi thanh niên đó chạy anh thấy trên nền nhà của H có hai gói giấy bạc nhỏ màu vàng, anh nghe được H khai với Công an là hai gói giấy đó do H vớt ra.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng; đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Văn H, đề nghị xử phạt bị cáo H từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm 6 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ Luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để: Tịch thu và tiêu huỷ hai phong bì bên trong chứa ma túy, vỏ niêm phong, giấy bạc và giấy vệ sinh ban đầu của bị cáo H; tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh, màn hình cảm ứng của bị cáo H; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 492.000đ do bị cáo H bán ma túy mà có; trả cho bị cáo H số tiền 958.000đ; trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại ViSon màu xanh, biển kiểm soát 11U1-096.28 cho chị Lương Thị H.

Bị cáo không có ý kiến trong phần tranh luận; tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của những người làm chứng gồm Phan Văn H, Nguyễn Văn T và Đoàn Văn Q đã khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 25/12/2021, tại nhà ở của bị cáo H thuộc tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Q, tỉnh C; Công an huyện Quảng Hòa đã bắt quả tang bị cáo H đang bán 02 (hai) gói ma túy trị giá 200.000đ cho một người đàn ông không biết tên, địa chỉ; sau đó H tự nguyện giao nộp thêm 06 (sáu) gói ma túy. Tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 0,174 gam Heroine, mục đích bị cáo mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời. Ngoài ra, trong ngày 25/12/2021 bị cáo Lương Văn H đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phan Văn H 02 (Hai) gói ma túy được số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng); bán cho Nguyễn Văn T một gói ma túy được số tiền 92.000đ (Chín mươi hai nghìn đồng).

Như vậy, hành vi của bị cáo Lương Văn H là bán trái phép ma túy 02 lần trở lên, nên đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; như Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Quảng Hòa, Cao Bằng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo biết tác hại của ma túy và các quy định của pháp luật về phòng chống ma túy nhưng do háms lợi, lối sống buông thả, ý thức chấp hành pháp luật kém nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chính vì vậy, Nhà nước đã có chế tài nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Do đó, cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lương Văn H là người có nhân thân xấu, bản thân nghiện ma túy. Ngày 21/3/2007 bị cáo bị Công an huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Còn ngày 28/10/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà nay lại tiếp tục phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và ở phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, sau khi xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy để ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới thì việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Quảng Hòa tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo H, cũng như các vấn đề khác liên quan trong vụ án phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lương Văn H nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo ở địa phương; nên Hội đồng xét xử không phạt hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông tên T đã bán ma túy cho H vào ngày 23/12/2021; quá trình điều tra, Công an huyện không xác định được tên tuổi và địa chỉ cụ thể, do đó Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và đề nghị xử lý sau là phù hợp.

[9] Về vật chứng: Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2022; căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

- Có hai phong bì còn niêm phong, 01 phong bì bên trong chứa vỏ niêm phong, giấy bạc và giấy vệ sinh ban đầu, 01 phong bì bên trong chứa ma túy sau khi đã giám định; do các vật chứng không có giá trị và vật chứng không sử dụng được nên tịch thu và tiêu hủy.

- Còn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, màn hình cảm ứng là của Lương Văn H, bị cáo khai sử dụng để liên lạc với người thân và mua bán ma túy; nên tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại này.

- Số tiền 1.450.000đ (Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) tạm giữ của bị cáo H, bị cáo khai trong đó có 492.000đ do ngày 25/12/2021 đã bán ma túy cho H, T và người đàn ông không biết tên mà có; nên Hội đồng xét xử tịch thu để sung quỹ Nhà nước số tiền 492.000đ. Số tiền còn lại 958.000đ là của bị cáo H không liên quan đến việc phạm tội nên trả cho bị cáo, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại ViSon màu xanh, biển kiểm soát 11U1-096.28, giấy tờ đăng ký mang tên Lương Thị H (là em gái bị cáo H);

khi H dùng xe mô tô đi mua ma túy H không biết, nên Hội đồng xét xử trả chiếc xe mô tô cho chị Lương Thị H là chủ sở hữu hợp pháp.

[10] Về án phí: Bị cáo Lương Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Bị cáo Lương Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:** Áp dụng Điều 38, điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Văn H 7 (Bảy) năm 6 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 25/12/2021.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

1 - Tịch thu và tiêu huỷ hai phong bì bên trong chứa ma túy, vỏ niêm phong, giấy bạc và giấy vệ sinh ban đầu của bị cáo Lương Văn H.

2 - Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, màn hình cảm ứng của bị cáo Lương Văn H.

3 - Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 492.000đ (Bốn trăm chín mươi hai nghìn đồng) do bị cáo H bán ma túy mà có.

4 - Trả cho bị cáo Lương Văn H số tiền 958.000đ (Chín trăm năm mươi tám nghìn đồng), nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

5 - Trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại ViSon màu xanh, biển kiểm soát 11U1-096.28 cho chị Lương Thị H, trú tại Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Q, tỉnh C.

Xác nhận, tất cả các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa đang quản lý.

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, chị Huế có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKS tỉnh, huyện;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Bị cáo; chị Huế;
- Lưu: Án văn, THA hình sự và HS

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phùng Thị Mến**